

Số: 96/QĐ-THHTA

Hòa Thuận, ngày 06 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai dự toán bổ sung chi ngân sách năm 2024
của trường Tiểu Học Hòa Thuận A**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC HÒA THUẬN A

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ Nghị định quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính thông tư sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-PGD&ĐT ngày 04/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Châu Thành về việc giao dự toán bổ sung chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu dự toán bổ sung chi ngân sách năm 2024 của trường Tiểu học Hòa Thuận A (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Giám hiệu, công đoàn, kế toán và các đoàn thể có liên quan trong đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Công đoàn;
- Lưu : VT.

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Thị Nga

Đơn vị: Trường Tiểu học Hòa Thuận A

Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 166 /QĐ-PGDĐT ngày 05/9/2024 của Phòng GD-ĐT Châu Thành)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí ...	
	Lệ phí	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
1	Lệ phí	
	Lệ phí ...	
	Lệ phí ...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	19.277.478
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	19.277.478
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	19.277.478
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
5.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	



Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
5.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	

Kế toán



Trần Thị Huỳnh Nga

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Bùi Thị Nga

Số: 166/QĐ – PGDĐT

Châu Thành, ngày 04 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao dự toán bổ sung chi ngân sách nhà nước năm 2024

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Châu Thành;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Châu Thành;

Căn cứ Quyết định số 1626/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2024;

Căn cứ Tờ trình kinh phí của các đơn vị trường thực hiện dạy bổ túc văn hóa Khmer tại các điểm chùa trong hè năm học 2023 - 2024;

Xét đề nghị của bộ phận chuyên môn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán bổ sung chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị trường trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện để thực hiện dạy bổ túc văn hóa Khmer tại các điểm chùa trong hè năm học 2023 - 2024 (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán bổ sung chi ngân sách năm 2024 được giao, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Văn Ngoan

TỔNG HỢP CẤP DỰ TOÁN BỔ SUNG CÁC ĐƠN VỊ TRƯỜNG NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 166/QĐ-PGDĐT ngày 04/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

ĐVT: Đồng

TT	Đơn vị	Tổng dự toán bổ sung năm 2024 (Nguồn 12)	Kinh phí tụy bổ túc văn hóa tiếng Khmer tại các điểm chùa trong hè NH 2023 - 20024	Mã QHNS	Ghi chú
1	2	3 =4	4	5	6
1	Tiểu học Phước Hào A	19.476.400	19.476.400	1080830	
2	Tiểu học Hòa Thuận A	19.277.478	19.277.478	1006348	
3	Tiểu học Nguyệt Hóa A	19.406.000	19.406.000	1030281	
4	Tiểu học Tô Thị Huỳnh	72.294.000	72.294.000	1006349	
5	Tiểu học Song Lộc A	58.218.000	58.218.000	1010505	
6	Tiểu học Lương Hòa C	87.509.478	87.509.478	1006375	
7	Tiểu học Đa Lộc A	111.458.055	111.458.055	1010824	
8	Tiểu học thị trấn Châu Thành	72.277.500	72.277.500	1010502	
CÔNG TH		459.916.911	459.916.911		
9	Cấp 1-2 Đoàn Công Chánh	14.566.380	14.566.380	1028492	
CÔNG THCS		14.566.380	14.566.380		
TỔNG CỘNG		474.483.291	474.483.291		

Châu Thành, ngày 04 tháng 9 năm 2024

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Phạm Thanh Thảo

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Văn Ngao

Mã ĐVSDNS: 1006348

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

Đơn vị: Trường Tiểu Học Hòa Thuận A

(Kèm theo quyết định số: 166/ QĐ- PGDĐT, ngày 04 tháng 9 năm 2024
của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Châu Thành)

Đơn vị tính: đồng

C	L	K	N	Nội dung chi	Tổng số	Ghi chú
				Giáo dục và đào tạo		
				1. Kinh phí không giao tự chủ, không giao khoán	19.277.478	
622	070	072	IV	Các khoản chi khác	19.277.478	
Tổng cộng					19.277.478	

Số tiền viết bằng chữ: Mười chín triệu hai trăm bảy mươi bảy ngàn bốn trăm bảy mươi tám đồng

DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT
TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Văn Ngoan

KẾ TOÁN

Trần Thị Huỳnh Nga

Hòa Thuận, ngày 05 tháng 9 năm 2024

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Bùi Thị Nga

Mã ĐVSDNS: 1006348

Nguồn: 12

BẢNG THUYẾT MINH DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

Đơn vị: Trường Tiểu Học Hòa Thuận A

(Kèm theo quyết định số: 166/ QĐ-PGDĐT, ngày 04 tháng 9 năm 2024
của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Châu Thành)

Đơn vị tính: đồng

C	L	K	M	N	Nội dung chi	Tổng số	Chia ra quý			
							Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
622	070	072			TỔNG CHI	19.277.478			19.277.478	
				I	Thanh toán cá nhân	18.480.000			18.480.000	
			6400		Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	18.480.000			18.480.000	
				6449	Chi khác	18.480.000			18.480.000	
				II	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	797.478			797.478	
			7000		Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	797.478			797.478	
				7001	Chi mua hàng hoá, vật tư	797.478			797.478	

DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT
TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Văn Ngoan

KÊ TOÁN

Trần Thị Huỳnh Nga

Hòa Thuận, ngày 05 tháng 9 năm 2024
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Bùi Thị Nga

DỰ TOÁN CHI TIẾT BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

Đơn vị : Trường Tiểu học Hòa Thuận A

(Kèm theo quyết định số : 166/QĐ - PGD&ĐT ngày 04 tháng 9 năm 2024
của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Châu Thành)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tiêu mục	Nội dung chi	Nguồn 12	Tổng số	Ghi chú
1	6449	Kinh phí dạy bổ túc văn hóa tiếng Khmer tại điểm chùa trong hè năm học 2023-2024	18.480.000	18.480.000	
2	7001	Văn phòng phẩm và photo học bạ, sổ điểm phát cho lớp học bổ túc văn hóa tiếng Khmer tại điểm chùa trong hè năm học 2023-2024	797.478	797.478	
TỔNG CỘNG			19.277.478	19.277.478	

Số tiền viết bằng chữ: Mười chín triệu hai trăm bảy mươi bảy ngàn bốn trăm bảy mươi tám đồng.

**DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT
TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Văn Ngoan

KẾ TOÁN

Trần Thị Huỳnh Nga

Hòa Thuận, ngày 05 tháng 9 năm 2024
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Bùi Thị Nga